TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯƠNG KHÊ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

SỐ: 23/2018/HS-ST
NGÀY 27 - 7 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG KHÊ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Khắc Báu và Bà Trần Thị Mai Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Văn Đạt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Khê.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2018/TLST-HS ngày 22/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2018/QĐXXST-HS ngày 16/7/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C; sinh ngày 20/02/1988; sinh quán: xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; trú quán: Xóm H, xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Trần Thị T; có vợ là Lục Thị Như Y, sinh năm 1990 và 03 đứa con, lớn nhất 9 tuổi, nhỏ nhất 01 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại ở địa phương; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Bùi Công T; sinh năm: 1989; Địa chỉ: Xóm D, xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Nguyễn Văn D; sinh năm: 1984; Địa chỉ: Xóm T, xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

+ Nguyễn Xuân D1; sinh năm: 1999; Địa chỉ: Xóm T, xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

+ Nguyễn Bá Đ; sinh năm: 1971; Địa chỉ: Xóm T, xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Phan Thị H, sinh năm 1966; Anh Trần Văn Th, sinh năm 1996; Chị Trần Thị Th, sinh năm 1998; Anh Hoàng Huy C, sinh năm 1980; Anh Trần Đại Th, sinh năm 1974; Đều có địa chỉ: Xóm T, xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 16/02/2018 (tức ngày mồng 1 Tết Âm Lịch), Nguyễn Văn C đến nhà anh Trần Đại Th ở cùng xóm T, xã T để chúc tết thì gặp anh Bùi Công T, Hoàng Huy C và Nguyễn Văn M đang ngồi uống rượu với gia đình anh Th nên C vào ngồi cùng. Quá trình uống rượu giữa C và T xảy ra mâu thuẫn, cải vã nhau. C dùng tay đấm vào mặt T thì T lấy một cái bát sứ đập vào trán, rồi tiếp tục lấy chai thủy tinh ném vào đầu C. Thấy vậy mọi người can ngăn nên T lấy xe mô tô đi ra đến cổng thì C chạy đuổi theo dùng chân đạp vào xe làm anh T và xe ngã xuống đường và cả hai vật lộn nhau một lúc được mọi người can ngăn. Bùi Công T về nhà mình lấy một chiếc rựa mồng rồi đi lên nhà bà Phan Thị H là mẹ vợ ngủ. Nguyễn Văn C bức xúc việc bị anh T đánh nên nảy sinh ý định tìm T để đánh trả thù. C gọi điện cho anh trai là Nguyễn Văn D nói về việc mình bị đánh và sẽ đi tìm T để đánh, D có nói can ngăn nhưng C không nghe nên D đã rủ thêm em trai là Nguyễn Xuân D1 để tìm C. Nguyễn Văn C lấy một con dao tự chế từ nhà mình đi bộ lên nhà bà H tìm anh T. Khoảng 2 giờ 30 phút cùng ngày khi đến nơi thấy T đang đứng ở thềm nhà bà H, C cầm dao xông vào thì T bỏ chạy, C đuổi theo khoảng 70m đến khu vực đường liên thôn trước nhà anh Nguyễn Văn T thì T dừng lại cúi xuống nhặt hai hòn đá quay lại ném về phía C nhưng không trúng. C đuổi kịp dùng dao chém một nhát trúng vào vùng trán thái dương trái, rồi chém tiếp thì T giơ tay phải lên đỡ nên trúng vào gan bàn tay. Quá trình C đuổi chém anh T thì Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn D1 đi xe máy đến nhà bà H và D, D1 đến can ngăn thì C cầm dao đi về nhà.

Hậu quả anh Bùi Công T bị thương được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện. Tại Bản kết luận giám định pháp y số 24/TgT ngày 01/3/2018 của Trung tâm pháp y Hà Tĩnh xác định anh Bùi Công T: Vùng trán thái dương trái: Vết thương từ đuôi cùng mày trái lên đến thái dương, kích thước 9,5cm x 0,3cm, vết thương đang liền sẹo; Gan bàn tay phải vết thương kích thước 2,5cm x 0,3cm, vết thương đang liền sẹo. Vết thương do vật sắc gây nên. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Bùi Công T là 12%.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn C đã bồi thường thiệt hại cho anh Bùi Công T 22.000.000đ. Hiên nay anh T không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 18/6/2018 của Viện trưởng VKSND huyện Hương Khê truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình như nội dung trên. Bị cáo không kêu oan, không có ý kiến tranh luận gì mà xin được giảm nhẹ hình phạt. Bị hại anh Bùi Công T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Bá Đ trình bày số tiền 2.000.000đ mà anh bồi thường cho bị hại là của bị cáo C nhờ anh đưa cho bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội Cố ý gây thương tích. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C đã tự nguyện khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Do mâu thuẫn trong lúc ngồi uống rượu chơi tết tại nhà anh Trần Đại Th, nên vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 16/02/2018 Nguyễn Văn C lấy một con dao tự chế đi từ nhà mình đến nhà bà Phan Thị H tìm anh Bùi Công T. Khi gặp anh T, C đuổi theo đến khu vực đường liên thôn thuộc xóm T, xã T, C dùng dao chém trúng vào vùng thái dương trái và gan bàn tay phải, gây thương tích cho anh T với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 12%. Bị cáo C dùng dao tự chế dài 54cm, lưỡi bằng sắt dài 36cm gây thương tích cho anh Bùi Công T nên thuộc trường hợp "Dùng hung khí nguy hiểm" quy định tại điểm a khoản 1 Điều

134 Bộ luật Hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo cấu thành tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 06 năm. Vì vậy, Cáo trạng của Viện trưởng VKSND huyện Hương Khê truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại đầy đủ cho bị hại; bị hại có đơn xin bãi nại, do đó bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và tình tiết giảm nhẹ khác tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội; đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ; ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, cần phải xử lý nghiêm để đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, xét về nguyên nhân xẩy ra vụ việc có một phần lỗi của bị hại trước đó; tỷ lệ tổn thương cơ thể bị hại là 12% và bị hại đã bãi nại; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn; nhân thân bị cáo tốt, có nơi cư trú rõ ràng… Hội đồng xét xử xét thấy, cần chấp nhận lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đó là áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện cải tạo, giáo dục tại địa phương, thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Bùi Công T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Bá Đ không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng các điểm khoản điều luật; tội danh; mức hình phạt; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; án phí đối với bị cáo là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 con dao tự chế dài 54cm, lưỡi bằng sắt dài 36cm, cán bằng gỗ dài 18cm; 01 hộp cát tông hình vuông bằng giấy, bên trong đựng mảnh vỡ chai thủy tinh và mảnh vỡ của bát không có giá trị sử dụng, cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Đối với Bùi Công T có hành vi dùng chiếc bát ăn, chai thủy tinh đập và ném bị cáo Nguyễn Văn C. Quá trình điều tra, Nguyễn Văn C không đi điều trị, từ chối giám định và không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét và Công an huyện Hương Khê đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với hành vi này của Bùi Công T là phù hợp, đúng pháp luật. Đối với Nguyễn Văn D và Nguyễn Văn D1 có mặt tại hiện trường nhưng không có hành vi tham gia đánh anh T và

trước đó giữa D, D1 và C không có sự bàn bạc với nhau trong việc gây thương tích cho anh T nên không có căn cứ xác định D và D1 đồng phạm trong vụ án.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố dụng hình sự. Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 con dao tự chế; 01 hộp cát tông hình vuông bằng giấy bên trong đựng mảnh vỡ chai thủy tinh và mảnh vỡ bát (Tình trạng, đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/6/2018 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự Hương Khê).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Hương Khê;
- Công an huyện Hương Khê;
- Chi cục THADS huyện Hương Khê;
- UBND xã T;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(*Đã ký*)

- THA Hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA - VPTA.

Nguyễn Thanh Tùng